# THỜI KHÓA BIỂU 6/9/2021 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG NGÀY 6/9/2021

| Thứ | Buổi | Tiết | 8/1 | 8/2 | 8/3 | 9/1 | 9/2 | 9/3 | 11/1 | 11/2 | 11/3 | 11/4 | 11/5 | 11/6 | 11/7 | 11/8 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Sáng | 1 | SHL-Hiếu | SHL-Thuận | SHL-Nhựt | SHL-Châu | SHL-Tâm | SHL-Tần | SHL-Tú | SHL-Linh | SHL-Phan | SHL-Tuyết | SHL-Vân | SHL-An | SHL-Thuận | SHL-Nguyên |
| | | 2 | Tin -Nhựt | Lí-Hiếu | AV-Tần | CN-Hoa | Lí-Tâm | TD-Ngọc | Địa -Vân | Lí-Trân | Hóa -Phan | Văn-Thuận | Sử-Tuyết | Sinh -Hoàng | Lí-Bão | Toán-Nguyên |
| | | 3 | Văn-M.Huynh | Toán-Thuận | Toán-Điền | Văn-Châu | TD-Ngọc | Địa -Ánh | Sinh -Tú | Sử-Tuyết | Lí-Bão | Lí-Trân | GDCD-tdlong | Văn-An | Văn-Thuận | GDQP-Huệ |
| | | 4 | Toán-Thuận | Địa -Ánh | Toán-Điền | TD-Ngọc | AV-Hiền | Văn-Châu | Lí-Bão | AV-Thư | GDCD-tdlong | GDQP-Huệ | Sinh -Tú | Văn-An | Hóa -Phan | Lí-Trân |
| | | 5 | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Sáng | 1 | Nhạc-Loan | AV-Tần | Sinh -Tuyền | GDCD-tdlong | AV-Hiền | Văn-Châu | CN-Hạnh | GDQP-Huệ | AV-N.Linh | Hóa -Vương | Văn-Huyền | TD-B.Hạnh | AV-Tiên | Hóa -Phượng |
| | | 2 | AV-Tần | Sinh -Tuyền | CN-Hoa | Văn-Châu | GDCD-tdlong | Nhạc-Loan | AV-Hà | CN-Hạnh | Lí-Bão | CN-Cẩm | TD-Phúc | AV-K.Anh | GDQP-Huệ | Văn-Huyền |
| | | 3 | Sinh -Tuyền | Hóa -Thức | Nhạc-Loan | AV-Linh | Văn-Phúc | GDCD-tdlong | Hóa -Phượng | AV-Thư | CN-Hạnh | AV-K.Anh | AV-Tiên | GDQP-Huệ | CN-Cẩm | Văn-Huyền |
| | | 4 | GDCD-tdlong | Văn-Thu | Hóa -Thức | Nhạc-Loan | Văn-Phúc | AV-Tần | Văn-Huyền | Hóa -Phượng | GDQP-Huệ | TD-B.Hạnh | Hóa -Phan | CN-Hạnh | TD-Phúc | AV-K.Anh |
| | | 5 | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Sáng | 1 | AV-Tần | CN-Hoa | Địa -Ánh | Sinh -N.Ngân | Toán-Thuận | Toán-Thu | AV-Hà | Địa -Vân | Toán-Tân | AV-K.Anh | Toán-Nguyên | GDCD-tdlong | Sinh -Tú | TD-Phúc |
| | | 2 | Địa -Ánh | AV-Tần | Mỹ Thuật-Biên | Toán-Thu | Toán-Thuận | Sinh -N.Ngân | Toán-Phụng | Toán-Thành | TD-Phúc | Địa -Vân | Toán-Nguyên | AV-K.Anh | Toán-Tân | GDCD-tdlong |
| | | 3 | Toán-Thuận | Sử-Dung | AV-Tần | Địa -Ánh | Sinh -N.Ngân | Mỹ Thuật-Biên | TD-Phúc | GDCD-tdlong | AV-N.Linh | Toán-Phụng | Địa -Vân | Toán-Thành | AV-Tiên | Sinh -Tú |
| | | 4 | Toán-Thuận | TD-B.Hạnh | Sử-Dung | Mỹ Thuật-Biên | Địa -Ánh | AV-Tần | GDCD-tdlong | Sinh -Hoàng | Sinh -Tú | Toán-Phụng | AV-Tiên | Sử-Tuyết | Địa -Vân | AV-K.Anh |
| | | 5 | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | Sáng | 1 | Mỹ Thuật-Biên | Tin -Nhựt | Toán-Điền | Hóa -Trang | Tin -Linh | Lí-Tâm | Toán-Phụng | Lí-Trân | Hóa -Phan | Sử-Tuyết | Tin -Nghiệp | Hóa -Phượng | Toán-Tân | Toán-Nguyên |
| | | 2 | Lí-Hiếu | Nhạc-Loan | Văn-M.Huynh | Lí-Tâm | Hóa -Trang | Sử-Hà | Toán-Phụng | Hóa -Phượng | Văn-Huyền | Tin -Linh | Lí-Trân | Toán-Thành | Toán-Tân | Toán-Nguyên |
| | | 3 | Văn-M.Huynh | Văn-Thu | Tin -Nhựt | AV-Linh | Mỹ Thuật-Biên | Văn-Châu | Văn-Huyền | Toán-Thành | Toán-Tân | Sinh -Hoàng | Hóa -Phan | Tin -Linh | Sử-Tuyết | Tin -Nghiệp |
| | | 4 | Sử-Dung | Mỹ Thuật-Biên | Lí-Hiếu | Văn-Châu | Nhạc-Loan | Hóa -Trang | Sử-Tuyết | Tin -Linh | Toán-Tân | Toán-Phụng | Toán-Nguyên | Lí-Trân | Hóa -Phan | Hóa -Phượng |
| | | 5 | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | Sáng | 1 | TD-B.Hạnh | GDCD-tdlong | Văn-M.Huynh | Sử-Hà | Văn-Phúc | CN-Hoa | Lí-Bão | Văn-Thuận | Văn-Huyền | Hóa -Vương | CN-Hạnh | Địa -Vân | Tin -Thảo | Lí-Trân |
| | | 2 | Hóa -Thức | Toán-Thuận | TD-B.Hạnh | Toán-Thu | CN-Hoa | Tin -Linh | GDQP-Huệ | Văn-Thuận | Tin -Thảo | GDCD-tdlong | Văn-Huyền | Lí-Trân | Lí-Bão | CN-Hạnh |
| | | 3 | CN-Hoa | Toán-Thuận | GDCD-tdlong | Tin -Linh | Sử-Hà | Toán-Thu | Hóa -Phượng | TD-B.Hạnh | Địa -Vân | Lí-Trân | GDQP-Huệ | Toán-Thành | Văn-Thuận | Sử-Tuyết |
| | | 4 | | | | | | | Tin -Thảo | Toán-Thành | Sử-Tuyết | Văn-Thuận | Lí-Trân | Hóa -Phượng | GDCD-tdlong | Địa -Vân |
| | | 5 | | | | | | | | | | | | | | |

| Thứ | Buổi | Tiết | 12/1 | 12/2 | 12/3 | 12/4 | 12/5 | 12/6 | 12/7 | 12/8 | 12/9 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Sáng | 1 | SHL-Vương | SHL-Truyên | SHL-Triều | SHL-Linh | SHL-Tuyền | SHL-Thư | SHL-Hiền | SHL-M.Huynh | SHL-M.Hạnh |
| | | 2 | Hóa -Vương | AV-Hiền | Toán-Triều | Lí-Linh | Sinh -Tuyền | Tin -Linh | GDQP-Trung | Toán-Truyên | Tin -Nghiệp |
| | | 3 | GDCD-Tuấn | Tin -Linh | Sinh -Hoàng | Văn-M.Hạnh | Hóa -Vương | AV-Thư | CN-Hoa | Toán-Truyên | GDQP-Trung |
| | | 4 | Sinh -Hoàng | Văn-M.Huynh | GDCD-Tuấn | AV-Đạo | Toán-Triều | Toán-Thuận | Tin -Nghiệp | Sử-Tuyết | CN-Hoa |
| | | 5 | CN-Hoa | GDQP-Trung | Tin -Nghiệp | Hóa -Lan | AV-Đạo | Toán-Thuận | AV-Hiền | AV-Thư | Sinh -Hoàng |
| 3 | Sáng | 1 | Lí-Tiến | CN-Hoa | Lí-Bão | Hóa -Lan | GDQP-Trung | GDCD-Tuấn | Hóa -Phan | AV-Thư | Văn-M.Hạnh |
| | | 2 | TD-B.Hạnh | AV-Hiền | Hóa -Thức | GDQP-Trung | Lí-Tiến | AV-Thư | Văn-Phúc | GDCD-Tuấn | Văn-M.Hạnh |
| | | 3 | Hóa -Vương | Hóa -Phan | GDQP-Trung | CN-Hoa | TD-B.Hạnh | Văn-Đức | GDCD-Tuấn | Lí-Tiến | Hóa -Lan |
| | | 4 | Văn-Đức | Sinh -Tuyền | AV-Hà | Văn-M.Hạnh | CN-Hoa | Lí-Bão | AV-Hiền | Hóa -Vương | GDCD-Tuấn |
| | | 5 | | | | | | | | | |
| 4 | Sáng | 1 | Sinh -Hoàng | TD-Hà | TD-B.Hạnh | GDCD-Tuấn | Sinh -Tuyền | Sử-Tuyết | Sử-Hà | Địa -Hạnh | Địa -Ly |
| | | 2 | Toán-Thuận | Sử-Tuyết | AV-Hà | Sinh -Hoàng | GDCD-Tuấn | Địa -Hạnh | Toán-Việt | Sinh -Tuyền | Sử-Hà |
| | | 3 | Sử-Hà | GDCD-Tuấn | Địa -Ly | TD-Hà | AV-Đạo | Sinh -Tuyền | TD-B.Hạnh | CN-Hoa | AV-Hà |
| | | 4 | AV-Hà | Sinh -Tuyền | CN-Hoa | AV-Đạo | Sử-Hà | Toán-Thuận | Địa -Ly | GDCD-Tuấn | Toán-Việt |
| | | 5 | | | | | | | | | |
| 5 | Sáng | 1 | AV-Hà | Toán-Truyên | Văn-Phúc | Sinh -Hoàng | Toán-Triều | Văn-Đức | Toán-Việt | Địa -Hạnh | Sử-Hà |
| | | 2 | Lí-Tiến | Hóa -Phan | Văn-Phúc | Địa -Hạnh | Tin -Nghiệp | Sử-Tuyết | Sinh -Hoàng | Toán-Truyên | AV-Hà |
| | | 3 | Văn-Đức | Lí-Hải | Toán-Triều | Toán-Việt | Lí-Tiến | Địa -Hạnh | Văn-Phúc | TD-Hà | Lí-Linh |
| | | 4 | Tin -Nghiệp | Địa -Hạnh | Sinh -Hoàng | Lí-Linh | Văn-Phúc | TD-Hà | Sử-Hà | Văn-M.Huynh | Toán-Việt |
| | | 5 | | | | | | | | | |
| 6 | Sáng | 1 | Toán-Thuận | Lí-Hải | Hóa -Thức | Tin -Linh | Toán-Triều | GDQP-Trung | Địa -Ly | Sử-Tuyết | Toán-Việt |
| | | 2 | Toán-Thuận | Toán-Truyên | Toán-Triều | Sử-Tuyết | Hóa -Vương | GDCD-Tuấn | Toán-Việt | Văn-M.Huynh | Địa -Ly |
| | | 3 | Địa -Ly | Toán-Truyên | Lí-Bão | Toán-Việt | Văn-Phúc | Hóa -Thức | Lí-Hải | GDQP-Trung | GDCD-Tuấn |
| | | 4 | GDQP-Trung | Văn-M.Huynh | Sử-Hà | Toán-Việt | Địa -Ly | CN-Hoa | GDCD-Tuấn | Tin -Linh | TD-B.Hạnh |
| | | 5 | | | | | | | | | |